

Bản án số:149/2025/HS-PT
Ngày: 17/4/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Văn Hậu.

2/ Ông Trương Công Huân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2025/TLPT-HS ngày 12/3/2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đức E do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 257/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Đức E; sinh năm 1992, tại tỉnh HG; Nơi cư trú: Ấp C, xã ĐT, thành phố NB, tỉnh HG; nghề nghiệp: Bóc xếp; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị C1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2022 cho đến nay. (có mặt)

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Xuân H – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đức E (có mặt).

- Bị cáo không có kháng cáo:

Ngô Hùng Sơn A; sinh năm 1986, tại tỉnh HG; nơi cư trú: Ấp T, xã TH, huyện PH, tỉnh HG; nghề nghiệp: Bóc xếp; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hùng D và bà Trần Thị M; có vợ và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2022 cho đến nay. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 15/4/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an Phường MS, Quận T, Đội X - Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra tại bãi đất trống kế số M khu AL, Phường MS, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện các đối tượng tên P (không rõ lai lịch), V (không rõ lai lịch) và S (không rõ lai lịch) đang tổ chức cho Nguyễn Văn Đức E (chủ con gà Đò) hùn 4.500.000 đồng với Ngô Hùng Sơn A hùn 500.000 đồng cùng đá gà ăn tiền với một nam thanh niên (không rõ lai lịch, chủ con gà Đ), với số tiền độ chính là 5.000.000 đồng. Ngoài ra, còn có các con bạc khác tham gia đá hàng sáo gồm: Trần Văn T, Võ Bảo Th, Lê Văn S1, Võ Quốc Th1, Trần Văn X, Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Hồng T1, Phan Văn Tr, Nguyễn Ngọc K. Hai bên chủ gà đã băng cựa gà, chuẩn bị thả gà ra đá thì bị phát hiện. Công an tạm giữ tất cả các đồ vật có liên quan, lập biên bản kiểm tra và mời những người nêu trên về trụ sở làm rõ. Riêng P, V, S và một số người đứng xem đã bỏ chạy thoát.

Ngày 17/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn Đức E và Ngô Hùng Sơn A.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận T, các bị cáo khai nhận như sau:

Nguyễn Văn Đức E khai nhận: Tham gia đá độ chính với chủ gà đen số tiền cược là 5.000.000 đồng. Trong đó, Đức E hùn 4.500.000 đồng và Ngô Hùng Sơn A hùn 500.000 đồng. Khi đi, Đức E mang theo số tiền 5.000.000 đồng, lúc bị bắt Đức E đã làm rớt mất tiền.

Ngô Hùng Sơn A khai nhận: Tham gia đá độ chính với chủ gà đen số tiền cược là 5.000.000 đồng. Trong đó, Sơn A hùn 500.000 đồng, Đức E hùn 4.500.000 đồng. Khi đi, Sơn A mang theo số tiền 540.000 đồng, chỉ sử dụng 500.000 để đá gà, còn 40.000 đồng sử dụng vào mục đích cá nhân.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng: Tổng số tiền tạm giữ của các con bạc là 73.640.000 đồng (trong đó: 7.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại 66.640.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc). Cơ quan điều tra Công an Quận T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại số tiền không dùng vào mục đích đánh bạc cho chủ sở hữu; 01 (một) miếng nhựa cứng; 01 (một) cái cân gà loại 5kg đã qua sử dụng; 02 (hai) cặp cựa sắt; 02 (hai) con gà đá (đã xử lý bằng hình thức tiêu hủy); 02 (hai) cuộn băng keo;

- Xe Honda Wave biển số 67E1-482.XX. Qua xác minh, chủ xe là anh Thái Trọng Đ. Ngày 15/4/2022, anh Đ có ghé vào xem đá gà nhưng không tham gia

đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an Quận T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh Đ.

- Xe Yamaha Luvias biển số 59F1- 652.XX. Qua xác minh, chủ xe là anh Trần Võ Anh Kh, vào khoảng tháng 12/2014, anh Kh đã bán xe này cho một người đàn ông tên Nguyễn D1 bằng hình thức làm hợp đồng uỷ quyền. Qua làm việc, anh Nguyễn D1 khai đã bán xe cho người khác (không rõ lai lịch) vào tháng 12/2018. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả.

- Xe biển số 66FD – 49XX do ông Trần Hồng Đ1 (sinh năm 1958, cư trú tại: Ấp Mỹ Hưng H, xã MX, huyện CL, tỉnh ĐT) đứng tên đăng ký. Qua xác minh, ông Đ1 hiện không có mặt tại địa phương, không rõ thông tin cư trú. Cơ quan điều tra Công an Quận T đã đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Airblade biển số 94K1-566.XX. Qua làm việc với chủ xe là chị Võ Thị Thanh T2, ngày 15/4/2022, chị T2 cho bạn trai là anh Lê Tấn H2 mượn xe trên đi công việc. Sau đó, anh H2 điều khiển xe gắn máy này đến địa điểm trên để xem và dự định sẽ tham gia đá gà ăn tiền nhưng chưa kịp tham gia thì bị Công an kiểm tra nên anh Hùng bỏ chạy thoát để lại xe biển số: 94K1 - 566.XX. Cơ quan điều tra Công an Quận T ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị T2.

- Xe Honda Wave biển số: 63B5 - 084.XX. Qua xác minh, chủ xe biển số: 63B5 - 084.XX là anh Ngô Văn Nh (sinh năm 1984; cư trú tại: Ấp TP, xã YL, huyện X, tỉnh TG.). Anh Nh hiện không thực tế cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Wave biển số: 52M7 – 86XX. Qua xác minh, chủ xe biển số: 52M7 – 86XX là chị Lê Thị Ngọc Y (sinh năm 1980; nơi cư trú: 32/18/X Ông Ích K, Phường MB, Quận MN, Thành phố Hồ Chí Minh) nhưng chị Y không thực tế cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Wave biển số: 59L2 - 636.XX. Qua làm việc, chủ xe biển số: 59L2 - 636.XX là chị Nguyễn Thị Ngọc B khai đã cầm chiếc xe trên cho tiệm cầm đồ “Minh K” thuộc huyện BC nhưng sau đó không có tiền chuộc xe đúng thời hạn nên tiệm cầm đồ đã bán thanh lý cho người khác (không rõ lai lịch). Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Future biển số: 52N6 – 56XX. Qua làm việc, chủ xe là anh Phan Văn D2 khai đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch, không làm giấy mua bán xe. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Dream biển số: 52N7 – 25XX. Qua làm việc, chủ xe là ông Trần Khánh H khai, vào năm 2012, ông H đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch, không làm giấy mua bán xe. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Wave biển số: 59L1 - 265.XX. Qua làm việc, chủ xe là anh Nhiêu Hoàng T3 khai đã bán xe trên cho anh Nguyễn Thanh T4. Ngày 15/4/2022, anh T4 điều khiển xe này đến địa điểm xem đá gà và dự định sẽ tham gia đá gà ăn tiền nhưng chưa kịp tham gia thì bị Công an kiểm tra nên anh T4 bỏ chạy thoát để lại xe biển số: 59L1 - 265.XX. Cơ quan điều tra Công an Quận T ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Tuấn.

- Xe Honda Dream biển số: 66K2 – 75XX. Qua xác minh, chủ xe là anh Bùi Thanh H3 hiện không rõ nơi cư trú. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Wave biển số: 51N2 – 33XX. Qua làm việc, anh Nguyễn Văn B là người quản lý xe khai, anh B mua xe này từ người tên Sang nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 15/4/2022, anh B cho bạn tên T5 (không rõ lai lịch) mượn xe gắn máy biển số: 51N2 – 33XX để đi công chuyện, sau đó thì không liên lạc được với T5. Do chưa làm việc được với T5 nên chưa làm rõ được nguồn gốc xe, Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp liên quan đến xe nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Wave biển số: 60F2 - 711.XX. Qua làm việc, chủ xe là chị Hà Thị Thúy K2 khai, ngày 15/4/2022, chị K2 cho bạn tên T6 (không rõ lai lịch) mượn xe trên đi công việc. Tài điều khiển xe này đến địa điểm trên xem đá gà, bị Công an kiểm tra nên bỏ chạy thoát để lại xe. Do chưa làm việc được với T6 để làm rõ nguồn gốc xe và những người có quyền lợi liên quan đến xe, Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Honda Wave biển số: 66FD – 20XX. Qua xác minh, chủ xe là chị Nguyễn Thị Ph hiện không rõ nơi cư trú. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- Xe Yamaha Nouvo biển số: 56P2 – 18XX. Qua làm việc, chủ xe là anh Nhan Tứ Ph1 khai, vào năm 2014, anh Ph1 cầm xe trên cho một tiệm cầm đồ thuộc khu vực Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chậm đóng lãi nên tiệm cầm đồ đã thanh lý xe. Cơ quan điều tra Công an Quận T đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- 01 giấy đăng ký xe mang tên Nhan Tứ Ph1, địa chỉ: 262/X Phan A, phường HT, quận TP; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn S, hộ khẩu thường trú: Ấp HT, xã HX, huyện PT, tỉnh AG.

* Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-Q8 ngày 11/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đức

E và Ngô Hùng Sơn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xác định số tiền đánh bạc của các bị cáo là 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 257/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Đức E 01 (một) năm tù, về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Ngô Hùng Sơn A; xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/12/2024 bị cáo Nguyễn Văn Đức E kháng cáo đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Văn Đức E đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo và giúp đỡ gia đình vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn cha mẹ đã già, bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có ông ngoại là Liệt sỹ và bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Văn Đức E phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp các đơn từ giấy tờ thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn cha bị cáo bị bệnh phổi mạn tính; bị cáo là lao động chính; gia đình có công với cách mạng, có ông ngoại là Liệt sỹ chống Mỹ cứu nước và bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Đánh bạc”. Hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo trừng trị giáo dục đối với bị cáo. Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có đủ cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đức E. Đề nghị sửa bản án hình sự sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ

luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đức E 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm.

Trong vụ án này có bị cáo Ngô Hùng Sơn A bị Tòa án cấp sơ thẩm phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng không kháng cáo. Xét thấy bị cáo hùn số tiền 500.000 đồng với bị cáo Đức E để đủ 5.000.000 đồng đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà. Bị cáo Sơn A lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấp hơn bị cáo Đức E. Bị cáo Sơn A có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Để đảm bảo tính công bằng của bản án trong việc quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Ngô Hùng Sơn A, phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đảm bảo trừng trị, răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Luật sư Nguyễn Xuân H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đức E trình bày: Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn; cha mẹ đã già và bị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Đào D2 là Liệt sỹ chống Mỹ cứu nước, có bà ngoại là bà Đặng Thị X1 được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh hùng được Ủy ban nhân dân xã ĐT, thành phố NB, tỉnh HG xác nhận trong đơn; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; trong quá trình tại ngoại để điều tra vụ án bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, không có vi phạm gì.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo Nguyễn Văn Đức E được hưởng án treo để bị cáo trở về nhà cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình.

Bị cáo Nguyễn Văn Đức E không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát không đối đáp với quan điểm bào chữa của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đức E.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn Đức E đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo được trở về nhà tự cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đức E không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 15/4/2022, tại bãi đất trống kế số M khu AL, Phường MS, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, các đối tượng tên P (không rõ lai lịch), V (không rõ lai lịch) và S (không rõ lai lịch) tổ chức cho Nguyễn Văn Đức E, là chủ gà Đỏ và Ngô Hùng Sơn A cùng hùn tiền (Đức E hùn 4.500.000 đồng, Sơn A hùn 500.000 đồng) đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền độ gà trị giá 5.000.000 đồng với một đối tượng là chủ gà đen (không rõ lai lịch, bỏ chạy thoát khi Công an đến kiểm tra).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đức E và Ngô Hùng Sơn A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân Quận T đã xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo và cung cấp giấy tờ thể hiện:

Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn; cha mẹ đã già, cha bị cáo bị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Đào D2 là Liệt sỹ chống Mỹ cứu nước, có bà ngoại là bà Đặng Thị X1 được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh hùng thể hiện qua các bản sao quyết định công nhận và đơn của bị cáo được Ủy ban nhân dân xã ĐT, thành phố NB, tỉnh HG xác nhận ngày 11/4/2025. Đây là những tình tiết mới bị cáo cung cấp trong giai đoạn xét xử phúc thẩm nên xem xét áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy kể từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo đều chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo

Nguyễn Văn Đức E được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng riêng, răn đe và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa đề nghị xem xét sửa bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Ngô Hùng Sơn A. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo Sơn A gây ra ở mức thấp hơn so với bị cáo Nguyễn Văn Đức E, bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn so với bị cáo Đức E. Do đó, có cơ sở chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nêu ra tại phiên tòa đối với bị cáo Sơn A, bởi vì bị cáo Ngô Hùng Sơn A lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Vì thế căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Ngô Hùng Sơn A được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng riêng, răn đe và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn Đức E không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Ngô Hùng Sơn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đức E; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 257/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đức E 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đức E cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, thành phố NB, tỉnh HG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 257/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Ngô Hùng Sơn A 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Hùng Sơn A cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PH, tỉnh HG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đức E và Ngô Hùng Sơn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận T ; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận T ; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Quận T ; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an Quận T (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn